

Bản án số: 137/2020/HS-PT
Ngày: 22 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Ông Phạm Sanh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Việt H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt H và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Nguyễn Việt H - Sinh năm 1988 tại Đầm Dơi, Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 581A/7 khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ số 64 đường L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Mã Thị Mai T; vợ: Ngô Mỹ A (đã ly hôn); con: có 01 người sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị **Phùng Thị Đ**, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 17 đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Chị **Phùng Như Y**, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 116/69 đường P phường 9, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Chị **Phùng Thị Út H1**, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 55/54 đường L, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 14/12/2019, Nguyễn Việt H và Phan Thanh V đến ăn sáng tại khu vực Trung tâm thương mại R thuộc phường Q, thành phố R. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, V đưa chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát số 68T1-135.04 cho H điều khiển đi đến nơi làm thuê tại huyện C, tỉnh Kiên Giang. Sau đó H điều khiển xe chở V, khi đến đoạn giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng và đường Phan Thị Ràng nhánh 1 thuộc phường A, thành phố R, H không cho xe giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi giao nhau nên H đã đụng vào xe mô tô biển kiểm soát số 68X1-312.40 do ông Phùng Văn L điều khiển đang lưu thông trên đường Phan Thị Ràng nhánh 1 theo hướng đường 3 tháng 2 qua đường Tôn Đức Thắng, làm cả 02 xe cùng ngã ra đường. Tai nạn xảy ra, V bị thương tích nhẹ, H và ông L bị bắt tỉnh được người dân đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, 02 chiếc xe mô tô bị hư hỏng; chiều ngày 14/12/2019 H được xuất viện và ngày 20/12/2019 ông L được xuất viện. Đến khoảng 15 giờ 43 phút ngày 28/12/2019 ông L tiếp tục được gia đình đưa vào điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa Kiên Giang, do thương tích nặng và tuổi già nên vào lúc 07 giờ ngày 29/12/2019 gia đình xin đưa ông L về nhà, đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày ông L tử vong tại nhà và gia đình ông L từ chối không cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R tiến hành khám nghiệm tử thi. Đến ngày 20/3/2020 Nguyễn Việt H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

* Tại bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 156/KL-PY ngày 12/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang đã kết luận nguyên nhân tử vong của ông Phùng Văn L như sau.

- Dấu hiệu chính qua giám định: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu tại thời điểm xuất viện lúc 07 giờ ngày 29/12/2019 ông Phùng Văn L chưa tử vong, ông L có thương tích sau: Vết thương trán mặt, vết thương nhân trung, vết thương ngón IV, V mu bàn chân phải, gãy ngang thân răng 11, tê yếu 2 tay, 2 chân; Gãy xương đốt bàn ngón IV và gãy xương đốt gần ngón V; tổn thương dập tủy cổ C4/C5.

- Kết luận: Căn cứ theo hồ sơ bệnh án số 92519/19 và hồ sơ bệnh án số 95980/19 nguyên nhân tử vong không xác định; thương tích gây tổn hại sức khỏe tại thời điểm ra viện là 65%

*** Tại bản án sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Việt H mức án 06 (sáu) tháng tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

* Ngày 29/7/2020 bị cáo Nguyễn Việt H có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đã ly hôn vợ và đang nuôi con nhỏ.

* Ngày 10/8/2020 và ngày 12/8/2020 đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Đ, bà Phùng Thị Út H1, bà Phùng Như Y có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:* Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, từ việc bị cáo gây tai nạn cho người bị hại nên đã dẫn đến cái chết của người bị hại, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Mặt khác, tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo nộp khắc phục cho bị hại tại cơ quan thi hành án số tiền 5.000.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo nhưng phần quyết định lại tuyên trả lại cho bị cáo số tiền này là không phù hợp; mặc dù gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nhưng số tiền mà bị cáo nộp khắc phục 5.000.000 đồng là rất ít so với thiệt hại thực tế của người bị hại. Do đó, đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo và đề nghị tăng hình phạt của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Từ những nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt của bị cáo từ 06 tháng tù lên từ 12 đến 18 tháng tù.

* Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị cáo và thống nhất với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 10 giờ ngày 14/12/2019 Nguyễn Việt H điều khiển xe chở Phan Thanh V, khi đến đoạn đường giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng và đường Phan Thị Ràng nhánh 1 thuộc phường A, thành phố R, H không cho xe giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi giao nhau nên đã đụng vào xe mô tô do ông Phùng Văn L điều khiển đang lưu thông trên đường Phan Thị Ràng nhánh 1 theo hướng đường 3 tháng 2 qua đường Tôn Đức Thắng, làm cả 02 xe cùng ngã ra đường. Tai nạn xảy ra, V bị thương tích nhẹ, H và ông L bị bất tỉnh được người dân đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang; qua giám định thương tích của ông L sau khi ra viện là 65%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại:

Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị tăng hình phạt của bị cáo. HĐXX xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là phải tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ như đi đúng phần đường, làn đường, chạy với vận tốc phù hợp trong nội ô...Tuy nhiên với ý thức xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng sức khỏe của người khác bị cáo điều khiển xe mô tô chạy với vận tốc cao, nên khi đến đoạn giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng và đường Phan Thị Ràng nhánh 1, bị cáo không xử lý kịp để cho xe giảm tốc độ nên đã đụng vào xe mô tô của bị hại điều khiển đang lưu thông trên đường Phan Thị Ràng nhánh 1 theo hướng đường 3 tháng 2 qua đường Tôn Đức Thắng, hậu quả tai nạn xảy ra như ngày hôm nay.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật. Mặc dù, sau khi xảy ra tai nạn, người bị hại chỉ bị thương tích là 65%, nhưng do tuổi già, sức khỏe yếu, cộng với thương tích nặng sau tai nạn

dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra rất lớn, gây ra sự đau thương mất mát lớn lao cho gia đình người bị hại. Với tính chất và hậu quả mà bị cáo gây ra, HĐXX nghĩ nên cần thiết phải xử lý bị cáo mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Mặt khác, cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là không đúng quy của pháp luật, bởi: Sau khi vụ án xảy ra, phía gia đình bị hại đã từ chối không yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng bị cáo đã nộp khắc phục 5.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án. Tuy nhiên, tại phần quyết định lại tuyên trả lại số tiền 5.000.000 đồng này cho bị cáo. Do đó, HĐXX phúc thẩm không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ này là thỏa đáng.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội đối với người cao tuổi) là chưa phù hợp, bởi: Tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là do lỗi vô ý không phải cố ý, tình tiết tăng nặng này chỉ áp dụng đối với người phạm tội cố ý, nên không xem đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Từ những căn cứ phân tích trên, HĐXX nhận thấy những người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Xét thấy quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án theo hướng tăng hình phạt của bị cáo từ 06 tháng lên từ 12 đến 18 tháng là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Do bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt H;

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phùng Thị Đ, bà Phùng Như Y và bà Phùng Thị Út H1.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 107/2020/HS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Việt H - 18 (Mười tám) tháng tù** về tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 107/2020/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Quang